

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành lập ngày 15/01/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 128/2019/TLST-DS ngày 12/12/2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Kim L**, sinh năm 1952; Nơi cư trú: Số 18 đường VH, phường H, quận H, TP Đà Nẵng.

- Bị đơn: Bà **Hồ Thị N**, sinh năm 1974; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 42 đường Đ, phường H, quận C, TP Đà Nẵng. Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Bình Điện, Cục C10 – Bộ công an.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về xác nhận số tiền nợ: Bị đơn bà Hồ Thị N xác nhận có nợ nguyên đơn bà Lê Thị Kim L số tiền 2.000.000.000 đồng (hai tỷ đồng) và bà N đồng ý trả đầy đủ số tiền trên cho bà Lê Thị Kim L.

- Về phương thức trả nợ: Bà Hồ Thị N cam kết trả đầy đủ số tiền nợ 2.000.000.000 đồng (hai tỷ đồng) cho bà Lê Thị Kim L vào ngày 15/02/2020.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và bà Lê Thị Kim L có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Hồ Thị N không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì bà N phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi

suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Bà Hồ Thị N phải chịu 36.000.000 đồng (ba mươi sáu triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Văn Cường